

QUYẾT ĐỊNH

**Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức
của Trung tâm Chứng thực điện tử quốc gia**

BỘ TRƯỞNG BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ

Căn cứ Nghị định số 225/2026/NĐ-CP ngày 24 tháng 6 năm 2026 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Khoa học và Công nghệ;

Căn cứ Quyết định số 37/QĐ-TTg ngày 08 tháng 01 năm 2026 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Danh sách các đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Bộ Khoa học và Công nghệ;

Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ và Giám đốc Trung tâm Chứng thực điện tử quốc gia.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Vị trí và chức năng

Trung tâm Chứng thực điện tử quốc gia là đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Bộ Khoa học và Công nghệ; là tổ chức cung cấp dịch vụ chứng thực điện tử quốc gia (Viet Nam National Root Certification Authority); thực hiện chức năng quản lý, vận hành, khai thác, bảo đảm an toàn và phát triển hạ tầng chứng thực điện tử quốc gia; cung cấp dịch vụ chứng thực điện tử quốc gia; cung cấp dịch vụ sự nghiệp công hỗ trợ thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước về giao dịch điện tử, chữ ký điện tử và dịch vụ tin cậy theo quy định của pháp luật.

Trung tâm Chứng thực điện tử quốc gia có tư cách pháp nhân, có con dấu và tài khoản để giao dịch theo quy định của pháp luật, có trụ sở chính tại Hà Nội.

Tên giao dịch tiếng Anh: National Electronic Authentication Centre.

Tên viết tắt: NEAC.

Điều 2. Nhiệm vụ và quyền hạn

1. Về hỗ trợ thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước

a) Nghiên cứu, đề xuất, chủ trì hoặc phối hợp với cơ quan, đơn vị có liên quan xây dựng, trình Bộ trưởng ban hành hoặc đề Bộ trưởng trình cấp có thẩm

quyền ban hành văn bản quy phạm pháp luật; xây dựng chiến lược, cơ chế, chính sách, chương trình, đề án, dự án về giao dịch điện tử, chữ ký điện tử, dịch vụ tin cậy và hạ tầng chứng thực điện tử quốc gia theo phân công của Bộ trưởng;

b) Nghiên cứu, đề xuất, xây dựng tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật, yêu cầu kỹ thuật, định mức kinh tế - kỹ thuật và hướng dẫn kỹ thuật về giao dịch điện tử, chữ ký điện tử, dịch vụ tin cậy và hạ tầng chứng thực điện tử quốc gia trong phạm vi chức năng của Trung tâm;

c) Tổ chức kiểm tra chuyên ngành theo phân công, phân cấp, ủy quyền của Bộ trưởng và quy định của pháp luật; theo dõi, giám sát, đánh giá việc tuân thủ pháp luật về giao dịch điện tử, chữ ký điện tử và dịch vụ tin cậy trong phạm vi chức năng của Trung tâm; tiếp nhận, tổng hợp báo cáo kiểm toán kỹ thuật; phối hợp giải quyết khiếu nại, tố cáo và xử lý vi phạm theo quy định của pháp luật;

d) Nghiên cứu, đề xuất cơ chế, giải pháp liên thông giữa các hệ thống cung cấp dịch vụ chứng thực chữ ký số; công nhận lẫn nhau về chữ ký điện tử, chữ ký số và chứng thư chữ ký số giữa Việt Nam và nước ngoài;

đ) Xây dựng, quản lý, cập nhật, khai thác cơ sở dữ liệu chuyên ngành; thu thập, tổng hợp, phân tích, thống kê, báo cáo và công bố thông tin về chữ ký điện tử, chữ ký số, dịch vụ tin cậy và hạ tầng chứng thực điện tử quốc gia;

e) Theo dõi, giám sát an toàn hạ tầng chứng thực điện tử quốc gia; kiểm tra, đánh giá việc đáp ứng yêu cầu kỹ thuật, yêu cầu an toàn đối với phần mềm ký số, phần mềm kiểm tra chữ ký số và hoạt động kết nối với hạ tầng chứng thực điện tử quốc gia; điều phối, hỗ trợ xử lý sự cố;

g) Tổ chức thông tin, tuyên truyền, phổ biến, đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn về giao dịch điện tử, chữ ký điện tử, dịch vụ tin cậy và hạ tầng chứng thực điện tử quốc gia; thúc đẩy giao dịch điện tử xuyên biên giới;

h) Thực hiện hợp tác quốc tế; tham gia đàm phán tổ chức hoặc phối hợp thực hiện các chương trình, dự án, hội nghị, hội thảo, nghiên cứu và áp dụng tiêu chuẩn, thông lệ quốc tế, khung công nhận lẫn nhau về giao dịch điện tử, chữ ký điện tử, dịch vụ tin cậy, hạ tầng chứng thực điện tử quốc gia thuộc phạm vi chức năng của Trung tâm;

i) Tổ chức nghiên cứu, hướng dẫn, triển khai áp dụng các công nghệ mới trong lĩnh vực chữ ký điện tử và dịch vụ tin cậy.

2. Về cung cấp dịch vụ chứng thực điện tử quốc gia

a) Xây dựng, quản lý, vận hành, khai thác, bảo đảm an toàn, duy trì và phát triển hạ tầng chứng thực điện tử quốc gia, hệ thống kiểm tra trạng thái chứng thư chữ ký số, Công kết nối dịch vụ chứng thực chữ ký số công cộng và các hệ thống kỹ thuật liên quan;

b) Tự cấp chứng thư chữ ký số gốc, tạo cặp khóa; cấp, tạm dừng, phục hồi, thu hồi và quản lý vòng đời chứng thư chữ ký số của các tổ chức cung cấp dịch vụ tin cậy;

c) Quản lý, tổ chức kết nối, liên thông hạ tầng chứng thực điện tử quốc gia với tổ chức cung cấp dịch vụ chứng thực chữ ký số công cộng, tổ chức cung cấp dịch vụ chứng thực chữ ký số chuyên dùng công vụ và các hệ thống có liên quan; cập nhật trạng thái chứng thư chữ ký điện tử nước ngoài được công nhận tại Việt Nam vào hệ thống chứng thực dịch vụ tin cậy theo quy định của pháp luật;

d) Vận hành và duy trì hệ thống kỹ thuật để quản lý hoạt động của các tổ chức cung cấp dịch vụ tin cậy; công bố, cập nhật thông tin về tổ chức cung cấp dịch vụ tin cậy; chữ ký điện tử chuyên dùng bảo đảm an toàn; chữ ký điện tử và chứng thư chữ ký điện tử nước ngoài được công nhận tại Việt Nam; quy chế chứng thực, trạng thái chứng thư chữ ký số và các thông tin liên quan khác khác theo quy định;

đ) Thẩm tra, đánh giá hồ sơ cấp, cấp lại, tạm đình chỉ, thu hồi giấy phép kinh doanh dịch vụ tin cậy; chứng nhận chữ ký điện tử chuyên dùng bảo đảm an toàn; công nhận tổ chức cung cấp dịch vụ chứng thực chữ ký điện tử nước ngoài, chữ ký điện tử và chứng thư chữ ký điện tử nước ngoài tại Việt Nam;

e) Cung cấp dịch vụ tư vấn, đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn, chuyển giao công nghệ, kiểm toán kỹ thuật, đánh giá sự phù hợp và các dịch vụ khác phù hợp với chức năng của Trung tâm theo quy định của pháp luật;

g) Xây dựng, quản lý, vận hành các hệ thống thử nghiệm, kiểm tra, đánh giá; thực hiện đánh giá, hiệu chuẩn, đo kiểm sản phẩm, dịch vụ chuyên ngành về chữ ký điện tử và dịch vụ tin cậy theo quy định;

h) Cấp mã quản lý thiết bị; hướng dẫn, hỗ trợ kết nối, tích hợp và ứng dụng dịch vụ tin cậy;

i) Tổ chức đối soát, thu, quản lý và sử dụng phí dịch vụ duy trì hệ thống kiểm tra trạng thái chứng thư chữ ký số.

3. Về công tác quản trị nội bộ

a) Xây dựng và tổ chức thực hiện chương trình, kế hoạch công tác của Trung tâm; thực hiện công tác cải cách hành chính, chuyển đổi số nội bộ;

b) Thực hiện quản lý, sử dụng viên chức, người lao động; quản lý tổ chức bộ máy, tài chính, tài sản, hồ sơ, tài liệu và các nguồn lực khác của Trung tâm theo quy định của pháp luật và phân cấp của Bộ trưởng.

4. Thực hiện các nhiệm vụ, quyền hạn khác do Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ giao và theo quy định của pháp luật.

Điều 3. Cơ cấu tổ chức

1. Lãnh đạo Trung tâm

Trung tâm Chứng thực điện tử quốc gia có Giám đốc và các Phó Giám đốc;

Giám đốc chịu trách nhiệm trước Bộ trưởng và trước pháp luật về tổ chức thực hiện chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được giao;

Phó Giám đốc giúp Giám đốc chỉ đạo, điều hành các lĩnh vực công tác của Trung tâm, chịu trách nhiệm trước Giám đốc và pháp luật về thực hiện nhiệm vụ được phân công.

2. Tổ chức bộ máy

a) Các phòng chức năng

- Phòng Hành chính - Tổng hợp.
- Phòng Kế hoạch - Tài chính.
- Phòng Hạ tầng và Phát triển dịch vụ.
- Phòng Nghiên cứu, Kiểm thử.
- Phòng Thẩm tra và Chính sách.
- Phòng Thông tin và Hợp tác quốc tế.

b) Các chi nhánh

- Chi nhánh tại Thành phố Đà Nẵng.
- Chi nhánh tại Thành phố Hồ Chí Minh.

Chi nhánh tại Thành phố Hồ Chí Minh và Chi nhánh tại Thành phố Đà Nẵng có con dấu để giao dịch theo quy định của pháp luật.

Chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của các đơn vị và mối quan hệ công tác giữa các đơn vị do Giám đốc Trung tâm quy định.

Điều 4. Hiệu lực thi hành

1. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.
2. Quyết định này thay thế Quyết định số 155/QĐ-BKH&CN ngày 03 tháng 03 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Trung tâm Chứng thực điện tử quốc gia.

Điều 5. Trách nhiệm thi hành

Chánh Văn phòng, Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ, Giám đốc Trung tâm Chứng thực điện tử quốc gia và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./. *gao*

Nơi nhận:

- Như Điều 5;
- Bộ trưởng và các Thứ trưởng;
- Đơn vị chuyên trách CNTT, CDS các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ;
- UBND các tỉnh, tp trực thuộc TW;
- Sở KH&CN các tỉnh, tp trực thuộc TW;
- Các cơ quan, đơn vị thuộc Bộ;
- Công TTĐT của Bộ KH&CN;
- Lưu: VT, TCCB, HTH.

BỘ TRƯỞNG



Vũ Hải Quân